

Số: /QĐ-BTTTT

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Phương án lựa chọn, triển khai thí điểm chuẩn hóa lại quy trình, biểu mẫu của một số TTHC và dịch vụ công lĩnh vực TTTT thuộc thẩm quyền giải quyết của địa phương

BỘ TRƯỞNG BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

Căn cứ Nghị định số 48/2022/NĐ-CP ngày 26/7/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng và Cục trưởng Cục Chuyển đổi số quốc gia,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Phương án lựa chọn, triển khai thí điểm chuẩn hóa lại quy trình, biểu mẫu của một số thủ tục hành chính (TTHC) và dịch vụ công lĩnh vực thông tin và truyền thông thuộc thẩm quyền giải quyết của địa phương (sau đây gọi tắt là Phương án).

Điều 2. Giao Văn phòng Bộ chủ trì, phối hợp với Cục Chuyển đổi số quốc gia và các cơ quan, đơn vị có TTHC triển khai tại địa phương tổ chức thực hiện các nội dung tại Phương án này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng, Cục trưởng Cục Chuyển đổi số quốc gia và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị khác có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng;
- Các đơn vị: Vụ BC, Các Cục: BC, TTĐN, XBIPH, PTT&TTĐT, TTĐN; TTTT (để ph/h);
- Các Sở Thông tin và Truyền thông: Tỉnh Ninh Bình; thành phố Đà Nẵng; tỉnh Bình Dương.
- Lưu: VT, VP, Cục CĐSQG.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Phạm Đức Long

PHƯƠNG ÁN

Lựa chọn, triển khai thí điểm chuẩn hóa lại quy trình, biểu mẫu của một số thủ tục hành chính và dịch vụ công lĩnh vực thông tin và truyền thông thuộc thẩm quyền giải quyết của địa phương
(kèm theo Quyết định số /QĐ-BTTTT ngày tháng năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Rà soát biểu mẫu, quy trình thực hiện các thủ tục hành chính (TTHC), dịch vụ công (DVC) trực tuyến của các TTHC trong lĩnh vực thông tin và truyền thông thuộc thẩm quyền giải quyết của địa phương (41 TTHC).

- Nâng cao chất lượng cung cấp DVC trực tuyến trên Cổng DVC, tạo điều kiện thuận lợi trong việc tiết kiệm thời gian, chi phí và nguồn nhân lực, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của người dân, doanh nghiệp. Đồng thời, giúp các cơ quan nhà nước nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý và chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp.

- Nâng cao nhận thức của người dân, doanh nghiệp về vai trò, giá trị và lợi ích của Cổng DVC, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của địa phương. Tăng cường sự tham gia của người dân, doanh nghiệp và các tổ chức xã hội trong triển khai và giám sát quá trình thực hiện TTHC trên môi trường điện tử của cơ quan hành chính nhà nước các cấp.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của người đứng đầu, đội ngũ công chức, viên chức trong giải quyết TTHC; đẩy mạnh thực hiện TTHC trên môi trường điện tử gắn với xây dựng Chính phủ số, kinh tế số và xã hội số; góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn.

2. Yêu cầu

- Bảo đảm biểu mẫu, quy trình thực hiện các TTHC, DVC trực tuyến của các TTHC trong lĩnh vực thông tin và truyền thông thuộc thẩm quyền giải quyết của địa phương được triển khai thống nhất, đồng bộ, tuân thủ các quy định, hướng dẫn hiện hành về cung cấp TTHC và DVC trực tuyến trên môi trường điện tử.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của cơ quan hành chính nhà nước trong cung cấp DVC; nâng cao chất lượng, hiệu quả giải quyết TTHC: thuận tiện, công khai,

minh bạch, đúng pháp luật, tiết kiệm chi phí và đáp ứng tốt hơn nhu cầu ngày càng tăng của người dân, doanh nghiệp.

- Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa cơ quan hành chính nhà nước và người dân, doanh nghiệp trong quá trình thực hiện thí điểm; tăng cường kiểm tra, giám sát để bảo đảm chất lượng phục vụ của người dân, doanh nghiệp đối với nhiệm vụ, DVC được cơ quan hành chính nhà nước giao thí điểm.

- Bảo đảm an toàn, bảo mật thông tin, dữ liệu của các cơ quan hành chính nhà nước và tổ chức, cá nhân trong quá trình giải quyết TTHC.

- Thực hiện thí điểm theo lộ trình phù hợp, từ đơn giản đến phức tạp, từ đơn lẻ đến đồng bộ; bảo đảm tính khả thi, hiệu quả và phù hợp với thực tế địa phương.

II. NỘI DUNG PHƯƠNG ÁN THÍ ĐIỂM

1. Nội dung thí điểm, phạm vi thí điểm

1.1. Phạm vi thí điểm:

Bộ Thông tin và Truyền thông triển khai thực hiện thí điểm tại 3 địa phương: Tỉnh Ninh Bình, thành phố Đà Nẵng và tỉnh Bình Dương.

1.2. Nội dung thí điểm

a) Rà soát, đánh giá việc tuân thủ biểu mẫu, quy trình thực hiện TTHC, việc cung cấp DVC trực tuyến trên Cổng DVC của 41 TTHC thuộc lĩnh vực thông tin và truyền thông tại các địa phương thí điểm. Cụ thể:

- 7 TTHC trong lĩnh vực Bưu chính (Vụ Bưu chính);
- 16 TTHC trong lĩnh vực Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử (Cục Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử);
- 5 TTHC trong lĩnh vực Báo chí (Cục Báo chí - 4 TTHC; Cục Thông tin đối ngoại 01 TTHC);
- 13 TTHC trong lĩnh vực Xuất bản, In và Phát hành (Cục Xuất bản, In và Phát hành).

(Danh sách 41 TTHC tại Phụ lục kèm theo).

b) Thí điểm thực hiện việc chuẩn hóa lại biểu mẫu, quy trình thực hiện TTHC bao gồm quy trình giải quyết nội bộ (nếu có), chuẩn hóa biểu mẫu điện tử tương tác, việc số hóa kết quả xử lý DVC trực tuyến và tái sử dụng dữ liệu của tổ chức, cá nhân trên Cổng DVC của 41 TTHC trong lĩnh vực thông tin và truyền thông thuộc thẩm quyền giải quyết của địa phương trong lĩnh vực thông tin và truyền thông để triển khai thực hiện trên môi trường điện tử.

c) Đánh giá, tổng kết kết quả triển khai thí điểm và đề xuất phương án triển khai tiếp theo.

2. Thời gian thực hiện thí điểm

Thời gian thực hiện thí điểm trong vòng 5 tháng sau khi Phương án thí điểm được phê duyệt. Trong thời gian 01 tháng sau khi kết thúc thời gian thí điểm, Văn

phòng Bộ, Cục Chuyển đổi số quốc gia và các đơn vị liên quan tổ chức tổng kết, đánh giá kết quả, hiệu quả, lợi ích... của việc thí điểm, báo cáo và đề xuất hướng triển khai thực hiện tiếp theo, trình Lãnh đạo Bộ xem xét quyết định.

3. Thực hiện thí điểm

Việc thí điểm được thực hiện thông qua các giai đoạn sau:

3.1. Giai đoạn 1: Khảo sát, đánh giá thực trạng việc tuân thủ các quy định về biểu mẫu, quy trình tiếp nhận, giải quyết TTHC, việc cung cấp DVC trực tuyến trên Cổng DVC của 3 địa phương.

Văn phòng Bộ chủ trì phối hợp với Cục Chuyển đổi số quốc gia, Trung tâm Thông tin, các cơ quan, đơn vị có TTHC và Sở Thông tin và Truyền thông của 3 địa phương thực hiện khảo sát, đánh giá thực tế và trên Cổng DVC của 3 địa phương. Trong đó, đánh giá việc tuân thủ về biểu mẫu, trình tự thực hiện theo quy định hiện hành của TTHC; đánh giá việc tuân thủ quy định và hướng dẫn về cung cấp DVC trực tuyến trên Cổng DVC, cơ sở hạ tầng kỹ thuật triển khai DVC trực tuyến. Đồng thời, khảo sát, đánh giá mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về việc thực hiện TTHC, DVC trực tuyến trên Cổng DVC của 3 địa phương.

3.2. Giai đoạn 2: Triển khai thực hiện thí điểm bao gồm hướng dẫn chuẩn hóa lại biểu mẫu, quy trình thực hiện, biểu mẫu điện tử tương tác trên Cổng DVC của địa phương; triển khai thực tế tại 3 địa phương.

- Các cơ quan, đơn vị có TTHC chủ trì phối hợp với Trung tâm Thông tin triển khai thực hiện chuẩn hóa quy trình điện tử, quy trình nội bộ và các biểu mẫu, tờ khai của 41 TTHC bảo đảm theo đúng quy định của pháp luật, phù hợp với tình hình thực tiễn của 3 địa phương. Bảo đảm tối đa thực hiện cung cấp DVC trực tuyến toàn trình trên môi trường điện tử đối với 41 TTHC.

- Các Sở Thông tin và Truyền thông triển khai thực hiện quy trình điện tử, quy trình nội bộ và điện tử hóa mẫu đơn, tờ khai theo hướng dẫn của các cơ quan, đơn vị có TTHC.

3.3. Giai đoạn 3: Tổ chức tổng kết, đánh giá hiệu quả, lợi ích... của việc thực hiện thí điểm, báo cáo và tham mưu đề xuất hướng triển khai thực hiện tiếp theo trên toàn quốc, trình Lãnh đạo Bộ xem xét quyết định.

Sau thời gian thực hiện thí điểm, Văn phòng Bộ, Cục Chuyển đổi số quốc gia, Trung tâm Thông tin, các đơn vị liên quan có TTHC của Bộ và Sở Thông tin và Truyền thông tại 3 địa phương tổ chức thực hiện tổng kết, đánh giá kết quả, hiệu quả, lợi ích mang lại và những khó khăn, vướng mắc, bài học kinh nghiệm và xây dựng Báo cáo tổng kết, tham mưu đề xuất phương hướng triển khai thực hiện tiếp theo trên toàn quốc, trình Lãnh đạo Bộ xem xét, quyết định.

III. LỢI ÍCH DỰ KIẾN KHI THỰC HIỆN PHƯƠNG ÁN

1. Đối với các cơ quan hành chính nhà nước

- Góp phần hiện thực hóa các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước trong cải cách TTHC; thực hiện mục tiêu triển khai Chính phủ số và đẩy mạnh DVC trực tuyến.

- Chuẩn hóa được biểu mẫu, quy trình của TTHC để thực hiện cung cấp DVC trực tuyến toàn trình trên môi trường điện tử. Hạn chế việc tiếp xúc trực tiếp giữa tổ chức, cá nhân có nhu cầu giải quyết TTHC với công chức, viên chức làm đầu mối tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC; ngăn chặn các tiêu cực, trong quá trình tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC.

- Góp phần đẩy nhanh cải cách TTHC, giảm thiểu tiêu cực, đem lại sự tiện lợi và tiết kiệm thời gian, chi phí của các cơ quan hành chính nhà nước; giảm áp lực công việc cho công chức, viên chức thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính các cấp; có điều kiện để kiện toàn lại bộ máy, bố trí sắp xếp lao động để tinh giản biên chế.

2. Đối với tổ chức, cá nhân

- Tiết kiệm chi phí, công sức và thời gian đi lại cho tổ chức, cá nhân, khi có thể đến các điểm phục vụ của doanh nghiệp bưu chính công ích để thực hiện TTHC.

- Tạo thuận lợi cho tổ chức, cá nhân khi có nhu cầu nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết TTHC tại địa chỉ và ngoài giờ làm việc của các cơ quan hành chính nhà nước.

- Tổ chức, cá nhân được phục vụ thân thiện, thoải mái khi thực hiện TTHC (không còn e dè bởi cảm giác xin/cho) khi người dân, doanh nghiệp tham gia hỗ trợ việc cung ứng dịch vụ hành chính công.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phân công thực hiện

1.1. Văn phòng Bộ

- Chủ trì, phối với Cục Chuyển đổi số quốc gia và các đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện khảo sát, đánh giá thực trạng việc tuân thủ quy định về biểu mẫu, quy trình tiếp nhận, giải quyết TTHC, việc cung cấp DVC trực tuyến trên Cổng DVC thông qua các buổi làm việc với 3 Sở Thông tin và Truyền thông và trên Hệ thống giám sát, đo lường mức độ cung cấp và sử dụng dịch vụ Chính phủ số.

- Kiểm soát việc chuẩn hóa lại quy trình, biểu mẫu của các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của địa phương đảm bảo theo các quy định của pháp luật của pháp luật có liên quan đến tiếp nhận, giải quyết TTHC và các tiêu chí đánh giá về chức năng, tính năng kỹ thuật của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC¹.

¹ Thông tư số 21/TT-BTTTT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về chức năng, tính năng kỹ thuật của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp bộ, cấp tỉnh và Quyết định số 473/QĐ-BTTTT ngày 03/4/2024 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Bộ tiêu chí đánh giá Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp Bộ, cấp tỉnh năm 2024.

- Triển khai tổ chức đánh giá hiệu quả thực hiện Phương án thí điểm. Trường hợp hiệu quả, tiếp tục tham mưu đề xuất hướng triển khai nhân rộng, báo cáo Lãnh đạo Bộ xem xét quyết định.

- Phối hợp xây dựng hướng dẫn triển khai việc chuẩn hóa quy trình, biểu mẫu của TTHC trên toàn quốc trong trường hợp cần thiết.

1.2. Cục Chuyển đổi số quốc gia

- Chủ trì, phối với Văn phòng Bộ và các đơn vị liên quan thực hiện khảo sát, đánh giá thực trạng việc tuân thủ các quy định và hướng dẫn về cung cấp DVC trực tuyến của 41 TTHC trên Cổng DVC của 3 địa phương.

- Hướng dẫn các địa phương thí điểm thực hiện cung cấp DVC trực tuyến trên Cổng DVC, bảo đảm tuân thủ các quy định và hướng dẫn hiện hành.

- Phối hợp tham gia các đoàn khảo sát tại 3 địa phương; tham gia ý kiến đối với việc chuẩn hóa biểu mẫu, quy trình các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của địa phương;

- Phối hợp tham gia đánh giá kết quả, hiệu quả triển khai thí điểm và xây dựng báo cáo tổng kết thí điểm đối với việc cung cấp DVC trực tuyến trên Cổng DVC của 3 địa phương và tham mưu, đề xuất phương hướng triển khai tiếp theo.

1.3. Trung tâm Thông tin

- Phối hợp thực hiện việc khảo sát, đánh giá thực trạng việc triển khai tiếp nhận, giải quyết TTHC thông qua DVC trực tuyến của 3 địa phương.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có TTHC thực hiện việc chuẩn hóa lại quy trình, biểu mẫu của các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của địa phương.

- Phối hợp triển khai tổ chức đánh giá hiệu quả thực hiện Phương án thí điểm. Trường hợp hiệu quả, tiếp tục tham mưu đề xuất hướng triển khai nhân rộng, báo cáo Lãnh đạo Bộ xem xét quyết định.

1.4. Các cơ quan, đơn vị có TTHC triển khai tại địa phương (Vụ Bru chính; các Cục: Báo chí, Thông tin đối ngoại, Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử, Xuất bản, In và Phát hành)

- Chủ trì nội dung khảo sát, đánh giá việc tuân thủ các quy định về biểu mẫu, quy trình thực hiện của 41 TTHC tại 3 địa phương. Chủ trì triển khai thực hiện việc chuẩn hóa lại biểu mẫu, quy trình thực hiện của 41 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của địa phương trong trường hợp cần thiết.

- Phối hợp thực hiện việc khảo sát, đánh giá thực trạng việc triển khai tiếp nhận, giải quyết TTHC, việc cung cấp DVC trực tuyến trên Cổng DVC trực tuyến của 3 địa phương.

- Phối hợp triển khai tổ chức đánh giá hiệu quả thực hiện Phương án thí điểm. Trường hợp hiệu quả, tiếp tục tham mưu đề xuất hướng triển khai nhân rộng, báo cáo Lãnh đạo Bộ xem xét quyết định.

2. Kinh phí thực hiện

Căn cứ các nhiệm vụ được phân công thực hiện trong Phương án, các đơn vị chủ động bố trí nguồn kinh phí để tổ chức thực hiện.

BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG